

Bản án số: 113/2023/HS-ST

Ngày: 08/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ánh Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Trước
2. Ông Trần Thanh Khen

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 109/2023/HSST, ngày 25 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Phi L, sinh năm 1965, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Số A, tổ A, ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị K (đã chết); vợ Hoàng Bích L1 (đã chết); sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị V; có 03 người con (lớn sinh năm 1987, nhỏ sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

Anh Nguyễn Thanh B, sinh năm 1976 (xin vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm P, thị trấn C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Chị Trần Thị Phi Y, sinh năm 1987(có mặt)
Nơi cư trú: Số A, tổ A, ấp A, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người làm chứng:

1. Anh Phạm Minh T, sinh năm 1989 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.
2. Chị Nguyễn Thị Thùy T1, sinh năm 1980 (vắng mặt)
Nơi cư trú: Ấp P, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phi L cùng vợ Nguyễn Thị V thuê phòng trọ tháng của ông Ngô Thành H tại khóm A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long để sinh sống.

Vào khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 12/6/2023 vợ chồng L sang phòng trọ của vợ chồng anh Phạm Minh T và chị Trần Thị Thùy T2 chung khu trọ để ăn uống. Trong tiệc rượu có anh Nguyễn Thanh B là người sống chung khu trọ tham gia.

Sau đó chị V về phòng trước, còn lại 04 người gồm L, T, T2 và B tiếp tục ngồi uống. Đến khoảng 20 giờ 40 cùng ngày, giữa L và B xảy ra mâu thuẫn trong việc trò chuyện qua lại. Khi nghe L nói ở bên xóm đạo thì B nói *“bên xóm đạo kêu dòng họ qua đây hết, tôi tiếp, thích thì tôi chịu, mai mốt có uống rượu có L thì không có tôi”*.

L cho rằng B nói thế là thách thức mình nên L bỏ đi về phòng trọ của mình lấy cây búa loại dùng để đóng đinh cán bằng gỗ dài 25cm, đầu búa bằng kim loại qua đánh Bông. Lúc này T2 ngồi trong phòng nhìn thấy L cầm búa đi qua nên đứng dậy can ngăn. L chồm đến đánh B nhưng do T2 ngăn cản nên không trúng. T thấy vậy cũng đi đến phụ T2 ngăn cản nhưng L dùng tay xô ra và L chồm tới dùng búa đánh hai lần trúng vào vùng mặt của B. T giật lấy được cây búa từ trên tay L và cùng mọi người xung quanh can ngăn và đưa B đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh V.

Theo kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 226/KLTTCT-TTPY ngày 27/7/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh V kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thanh B tại thời điểm giám định là 19%.

Vật chứng vụ án: 01 cây búa bằng gỗ có chiều dài 25cm, phần đầu búa bằng kim loại chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ quản lý.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bồi thường tiền viện phí và các chi phí khác tổng số tiền 2.715.975 đồng. Trần Phi L đồng ý bồi thường theo yêu cầu bị hại. L đã bồi thường và hỗ trợ cho Nguyễn Thanh B tổng số tiền 7.000.000 đồng. Bông có đơn không xử lý hình sự đối với Trần Phi L.

- Tại Cáo trạng số 115/CT-VKSLH, ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố Nguyễn Phi L2 về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa,

Bị cáo Trần Phi L khai nhận: hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo thừa nhận có dùng búa đánh vào vùng mặt của bị hại gây thương tích. Bị cáo thống nhất kết luận giám định tổn thương cơ thể của bị hại là 19%.

Tại đơn xin vắng mặt bị hại B trình bày: Về trách nhiệm dân sự đã nhận tiền bồi thường xong nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, về trách nhiệm hình sự: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Y trình bày: chị không có yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền 7.000.000 đồng đã khắc phục cho bị hại. Bị cáo có tác động chị khắc phục hậu quả cho bị hại.

- Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: khẳng định cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Phi L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Trần Phi L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy:
01 cây búa bằng gỗ có chiều dài 25cm, phần đầu búa bằng kim loại.

+ Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Trần Phi L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, không mâu thuẫn và còn phù hợp với biên bản sự việc, biên bản thu giữ vật chứng, lời khai của bị hại, người làm chứng, kết luận giám định tổn thương cơ thể của bị hại cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định:

Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 12/6/2023 Trần Phi L uống rượu chung với Phạm Minh T, Trần Thị Thùy T2 và Nguyễn Thanh B tại phòng trọ của T thuộc khóm A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long. Giữa L và B xảy ra mâu thuẫn nên L dùng búa là hung khí nguy hiểm đánh vào vùng mặt của B gây thương tích theo giám định là 19%.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận Trần Phi L phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự, theo Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm quyền được tôn trọng và bảo vệ sức khỏe của người khác, làm mất trật tự tại địa phương. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm gây tổn hại cho sức khỏe của bị hại dưới dạng thương tích, nên phải bị xử lý nghiêm khắc, để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Nhưng xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: bị hại B đã nhận tiền bồi thường xong và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[4] Về vật chứng: 01 cây búa cán bằng gỗ, chiều dài từ cán đến đầu búa 25cm, đầu búa bằng kim loại (Theo biên bản giao, nhận tài liệu ngày

25/10/2023) là hung khí nguy hiểm dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Phi L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Phi L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:
01 cây búa cán bằng gỗ, chiều dài từ cán đến đầu búa 25cm, đầu búa bằng kim loại.

(Theo biên bản giao, nhận tài liệu ngày 25/10/2023)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Trần Phi L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ Công an V1;
- VKSND huyện Long Hồ;
- Công an huyện L;
- Chi cục THADS huyện L;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Ánh Tuyết